

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Tính cấp thiết của đề tài

Trong mục tiêu chương trình môn Tiếng Việt lớp 1- Chương trình GDPT 2018 ghi rõ: “Giúp học sinh bước đầu hình thành các năng lực chung, phát triển năng lực ngôn ngữ ở các kĩ năng đọc, viết, nói, nghe.” Điều đó cho thấy cùng với kĩ năng viết, nói, nghe thì kĩ năng đọc có nhiệm vụ lớn lao là trao cho các em “chìa khóa” để sử dụng tri thức. Kĩ năng đọc là sự khởi đầu giúp học sinh chiếm lĩnh một công cụ mới để sử dụng trong học tập và trong giao tiếp.

Khi biết đọc các em vừa nghe lời thầy giảng trên lớp vừa kết hợp với việc sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo, các em sẽ dễ dàng chiếm lĩnh kiến thức các môn còn lại trong chương trình. Các em tự chủ việc sử dụng các nguồn tài liệu để chiếm lĩnh tri thức.

Ở lớp 1, học sinh bắt đầu làm quen với 4 kĩ năng: Đọc, viết, nói, nghe. Và kĩ năng đọc rất quan trọng, nếu kĩ năng đọc được rèn luyện tốt, hình thành tốt, nó sẽ giúp các em đọc tốt suốt cả đời; đọc tốt còn giúp các em viết đúng; hiểu được nghĩa của tiếng, từ, câu, đoạn văn, bài văn mình vừa đọc; hiểu được các lệnh yêu cầu trong các môn học khác; giúp các em phát triển tư duy, cảm nhận cái hay, cái đẹp trong mỗi bài học, bài văn, bài thơ, truyện kể. Mặt khác, lớp 1 các em đọc thành thạo, đọc đúng, đọc trôi chảy thì các em cũng học tốt hơn ở tất cả các môn học khác, và đây cũng là điều kiện để khi lên các lớp trên các em sẽ học chiếm lĩnh kiến thức nhanh, chắc hơn. Kết quả học tập tốt sẽ là động lực tích cực trong học tập, giúp các em ham học, khơi gợi sự hứng thú, ham học hỏi.

Ngày nay với thời đại internet phát triển cao, ngôn ngữ nói được thay bởi các hình thức như nhắn tin, chat... Vì thế việc rèn luyện kĩ năng phát âm là việc làm rất cần thiết. Vì thực tế cho thấy việc rèn luyện phát âm chưa được quan tâm đúng mức, một số người khi đứng trước đám đông phát âm sai lỗi nên gặp rất nhiều khó khăn; hay có những văn bản viết sai lỗi chính tả làm cho nội dung văn bản không được như mong muốn.

Vậy nên đối với học sinh lớp 1 ta cần xây dựng tốt nền móng ban đầu vì các em như là tờ giấy trắng còn rất bỡ ngỡ trước ngưỡng cửa “học sinh”, khả năng giao tiếp còn hạn chế. Các em còn nhút nhát, sợ sệt, chưa tự tin trong lúc nói. Nói chưa rõ, phát âm không chuẩn, thậm chí nói ngọng.

Đó là những khó khăn mà giáo viên nói chung, bộ phận giáo viên giảng dạy lớp 1 nói riêng luôn băn khoăn, trăn trở. Bản thân tôi đã đứng lớp và giảng dạy nhiều năm lớp 1, có một thực trạng mà tôi nhận thấy đó là các em hay mắc

nhieu lỗi phát âm, nói ngọng dẫn đến đọc chưa đúng, đọc chưa lưu loát, trôi chảy. Các em hay bị phát âm sai phần phụ âm, phần vần, hoặc dấu thanh. Việc phát âm không chuẩn dễ dẫn đến viết cũng dễ bị sai chính tả, diễn đạt trong các môn học khác cũng gặp khó khăn. Đặc biệt khi các con giao tiếp muốn diễn đạt điều mình muốn nói mà bạn bè chưa hiểu, hay trêu chọc cười đùa làm các em tự ti, mặc cảm, ngại giao tiếp. Vấn đề này làm tôi hết sức trăn trở, làm thế nào để dạy học sinh phát âm đúng chuẩn? Làm thế nào để nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Tiếng Việt? Với mong muốn đầu tư thực sự vào rèn luyện phát âm đúng chuẩn, nâng cao kỹ năng đọc đúng, đọc hay, giúp học sinh mạnh dạn tự tin hơn trong giao tiếp khi tôi quyết định viết đề tài: ***“Một số biện pháp sửa lỗi phát âm nhằm nâng cao kỹ năng đọc đúng, đọc hay cho học sinh lớp 1”***.

II. Mục tiêu của đề tài

Củng cố kinh nghiệm giảng dạy của bản thân. Qua đó thấy được những tồn tại trong giảng dạy phân môn tập đọc về việc rèn phát âm chuẩn cho học sinh.

Nâng cao chất lượng phát âm chuẩn cho học sinh.

Đưa ra một số phương pháp giúp học sinh phát âm đúng; đọc lưu loát trôi chảy, đọc diễn cảm.

Để có cơ hội trao đổi học hỏi về đổi mới phương pháp rèn phát âm chuẩn cho học sinh.

III. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Thời gian nghiên cứu: 5/9/2023

- Đối tượng nghiên cứu: Học sinh lớp 1E và học sinh khối 1 trường Tiểu học Tân Hồng (Ba Vì – Hà Nội).

- Phạm vi nghiên cứu: Việc đổi mới phương pháp dạy học ở tất cả các môn học là rất cần thiết bởi vì nó nâng cao chất lượng giáo dục học sinh. Song đề tài này chỉ thực hiện nghiên cứu trong phạm vi đổi mới phương pháp rèn phát âm chuẩn cho học sinh trong môn Tiếng Việt 1.

B. PHẦN NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN

1. Cơ sở tâm lý học

Đi học lớp 1 là một bước ngoặt quan trọng trong đời sống của trẻ. Từ đây hoạt động chủ đạo của trẻ, hoạt động vui chơi, ở giai đoạn mẫu giáo chuyển sang một loại hoạt động mới, hoạt động học tập với đầy đủ ý nghĩa của từ này. Sự chuyển đổi hoạt động chủ đạo này có tác động lớn đến tâm lý của trẻ. Những hiểu biết về tâm sinh lý của trẻ lớp 1 đã hình thành khả năng tư duy bằng tín hiệu, là những tín hiệu thay thế ngữ âm. Ở độ 6-7 tuổi khả năng phân tích, tổng hợp ở trẻ khá hoàn chỉnh, từ đây các em có khả năng tập tách từ thành tiếng, thành âm và chữ.

2. Cơ sở ngôn ngữ học của việc rèn kỹ năng đọc

- Kỹ năng đọc cho học sinh lớp Một rất quan trọng, đó cũng là sự phản hồi của kết quả tiếp thu sau một quá trình học tập của các em. Nó thể hiện kết quả nhận biết các con chữ, các vần, và khả năng ghép chữ cái với nhau thành vần, ghép chữ cái với vần thành tiếng, và khả năng đọc từ, đọc câu sau cùng là đọc được một bài văn ngắn, một bài thơ ngắn...

- Học sinh đã nhận được mặt chữ, biết ghép vần, ghép tiếng, ghép từ, đọc câu còn yêu cầu các em phải đọc đúng, đọc chuẩn, đọc chính xác. Vì nếu các em phát âm chuẩn đọc đúng các em sẽ viết đúng, bài chính tả sai ít lỗi, và các em sẽ hiểu được ý của tiếng, từ, câu, bài mà các em viết.

II. THỰC TRẠNG

KHẢO SÁT (Minh chứng phiếu khảo sát thực trạng)

Để có tư liệu, nắm bắt được thực tế vấn đề nghiên cứu tôi khảo sát bằng phiếu điều tra đối học sinh khi phát âm nguyên âm, phụ âm, vần, dấu thanh dưới hình thức giáo viên đọc mẫu, cho học sinh đọc lại theo. Kết quả đầu vào khi nhận lớp 1E các con thường mắc các lỗi phát âm sau:

- Lỗi về phát âm, đọc chưa đúng vần.
- Lỗi về phát âm, đọc chưa đúng dấu thanh.
- Lỗi về phát âm, đọc chưa đúng âm đầu.

(Học sinh được khảo sát: 30 em)

<i>Lỗi ngọng nguyên âm</i>	<i>Lỗi ngọng phụ âm</i>	<i>Lỗi ngọng vần</i>	<i>Lỗi ngọng dấu thanh</i>
<i>2/30</i>	<i>10/30</i>	<i>14/30</i>	<i>8/30</i>

Theo sự tìm hiểu của tôi, việc học sinh phát âm chưa chuẩn xuất phát từ những nguyên nhân sau:

- Các em còn nhỏ chưa hiểu một cách sâu sắc, căn kẽ về nghĩa của tiếng, của từ, của câu.
- Do bẩm sinh: một số em ngay từ khi sinh ra đã có sự khiếm khuyết trong cách phát âm dẫn đến việc các em không phát âm được một vài âm cụ thể hoặc phát âm sai.
- Do phương ngữ của từng vùng miền: tiếng địa phương ảnh hưởng khá nhiều đến việc phát âm của con trẻ. Từng vùng miền sẽ có nét đặc trưng riêng cũng như lỗi sai riêng có trong cách phát âm.
- Do có người thân trong gia đình phát âm không chuẩn: Trẻ con như tờ giấy trắng, đặc tính của trẻ con là học hỏi và làm theo rất nhanh. Nếu như trong gia đình có người phát âm không chuẩn thì trẻ em cũng theo đó mà phát âm sai tương tự. Nếu không được sửa ngay từ khi tập nói thì không tránh khỏi việc đến tuổi đi học các em cũng có sự nhầm lẫn trong phát âm.
- Bên cạnh đó, việc xem ti vi, điện thoại, chơi game quá nhiều làm trẻ tập trung nhiều vào khẩu hình và nói theo chứ không nói theo âm thanh nghe được. Sự giao tiếp trực tiếp giữa trẻ và mọi người xung quanh cũng hạn chế là một trong những nguyên nhân gây ra lỗi phát âm sai, tật nói ngọng ở trẻ.

Với thực trạng như vậy, tôi đã tìm hiểu, nghiên cứu để tìm ra biện pháp chữa lỗi phát âm cho học sinh nhằm nâng cao kỹ năng đọc. Từ đó, nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiếng Việt 1 với các biện pháp như sau:

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Biện pháp 1: Giáo viên đọc mẫu (minh chứng biện pháp 1)

1.1. Giáo viên đọc mẫu

Ở lứa tuổi học sinh Tiểu học nhất là học sinh lớp 1, các em luôn coi thầy, cô giáo của mình là thần tượng, là chuẩn mực. Học sinh ở lứa tuổi này có đặc điểm tâm lý là hay bắt chước, hay làm theo. Các em thích giống như thầy cô. Các em thường bắt chước cô từ cách ăn mặc, đi đứng, cho đến lời nói, cử chỉ, chữ viết,... Học sinh lớp 1 hằng ngày đến lớp chủ yếu được nghe giọng của giáo viên. Vì vậy giáo viên đọc đúng, đọc diễn cảm giúp cho học sinh nghe đúng, nghe hay thì việc học sinh đọc sai, viết sai từng bước được khắc phục. Muốn học sinh phát âm đúng thì giáo viên phải phát âm chuẩn xác.

Người giáo viên khi đọc mẫu, không đơn giản chỉ là phát ra âm tiết mà cần biết phối hợp với kỹ thuật hình nhằm hướng dẫn các em phát âm chuẩn xác hơn. Đối với học sinh yếu, nhận thức chậm, nói chưa rõ tiếng thì nhìn miệng cô đọc, phát âm rất quan trọng.

1.2. Giáo viên làm các video hướng dẫn cách phát âm

Việc làm các video hướng dẫn cách phát âm chuẩn rất thuận lợi giúp cho các con có thể xem lại nhiều lần sau khi được giáo viên chỉnh sửa lỗi phát âm. Đồng thời phụ huynh có thể hiểu và biết cách để đồng hành sửa lỗi cho các con. Xem video nhiều lượt để luyện cho học sinh biết cách lắng nghe và nhìn khẩu hình của người khác khi nói. Từ đó, các em sẽ điều chỉnh được nếu đọc sai. Khi phát âm, tôi cố gắng nói thật chuẩn, to, rõ ràng. Tôi phân tích cho các em thấy sự khác biệt giữa cách phát âm đúng và cách phát âm sai mà các em thường mắc. Sau đó, tôi hướng dẫn HS thực hành gửi video luyện tập cho cô kiểm tra. Điều này cần được thực hiện một cách tỉ mỉ, nhất là với những học sinh học yếu.

2. Biện pháp 2: Hướng dẫn học sinh kỹ thuật lấy hơi, mở khẩu hình miệng, vị trí đặt lưỡi (Minh chứng biện pháp 2).

Hướng dẫn kỹ thuật phát âm là phương pháp quan trọng hàng đầu đòi hỏi người giáo viên phải có những hiểu biết về kỹ thuật phát âm. Vì vậy tôi đã đầu tư thời gian, không ngừng nâng cao chuyên môn tìm hiểu, học tập về phương pháp chữa ngọng chuyên sâu để có kinh nghiệm và kỹ năng hướng dẫn học sinh thật tốt. Khi hướng dẫn học sinh phát âm tôi dùng lời nói mạch lạc, đơn giản để học

sinh dễ hiểu và có thể tự mình phát âm đúng. Đối với những âm, vần, tiếng dễ nhầm lẫn, tôi đã so sánh, phân tích cụ thể cách phát âm (môi – răng – lưỡi, đường hơi dẫn, điểm thoát hơi,...).

Trong giờ học Tiếng Việt, tôi hướng dẫn học sinh quan sát kỹ khẩu hình miệng, môi, nhận biết luồng hơi đi ra là rất quan trọng. Từ phát âm học sinh nhận biết được nguyên âm, phụ âm; nhận biết được các âm tròn môi hay không tròn môi; cách thức làm tròn môi các âm, vần chưa tròn môi.

Ví dụ 1: Phân biệt dựa vào luồng hơi (nguyên âm, phụ âm)

Nguyên âm: Luồng hơi đi ra tự do không bị cản, có thể kéo dài: a, e, ê, ...

Phụ âm: Luồng hơi đi ra bị cản, không thể kéo dài: b, c, ch, d, đ,

Ví dụ 2: Phân biệt dựa vào môi (nguyên âm tròn môi và nguyên âm không tròn môi)

Nguyên âm tròn môi là các nguyên âm khi phát âm ta nhìn thấy hình môi tạo thành hình tròn: o, ô, u

Nguyên âm không tròn môi là các nguyên âm khi phát âm ta thấy hình môi bẹt lại, không tròn: a, ă, â, e, ê, i (y), ơ, ư

Ví dụ 3: Phát âm phối hợp với kỹ thuật phân biệt n/l

“N” là âm mũi – khi nói phần khí thoát ra bằng đường mũi.

“L” thì khí sẽ chạy dọc hai bên lưỡi và thoát ra bằng miệng.

Khi giáo viên phát âm chuẩn, biết kết hợp với kỹ thuật môi, hướng dẫn học sinh biết tự quan sát, rồi tự thực hiện sẽ giúp các em phát âm đúng dễ dàng hơn.

Ví dụ 4: Học sinh phát âm chưa đúng ở vần *uyên/uên*.

Do đặc trưng vùng miền, nên học sinh lớp tôi có 90 % số học sinh của lớp phát âm chưa đúng 2 vần này. Các em hay đọc *uyên* => *Uên*, *uyêt* => *uêt*
 Chẳng hạn: con thuyền => con thuên, trắng khuyết => trắng khuết

Tôi hướng dẫn các em phân biệt sự khác nhau của 2 vần:

Vần uyên: môi tròn, khi phát âm môi căng chụm nhỏ, đầu lưỡi chạm vào lợi dưới, và vần *uyên* được tạo nên từ việc làm tròn môi vần *iên*. (*iên – uyên*)

Vần uên: khi phát âm môi thả lỏng dần ra, lưỡi chạm vào lợi trên, vần *uên* được tạo nên từ việc làm tròn môi vần *ên*. (*ên – uên*)

Sau đó cho các em luyện tập khẩu hình chụm môi nhỏ lại, nói nhanh u – yên. Kết quả 100 % học sinh đã nói đúng các tiếng có vần *uyên*, *uyêt*.

3. Biện pháp 3: Hướng dẫn học sinh chữa lỗi ngọng dấu thanh (Minh chứng biện pháp 3)

Tiếng việt có tất cả 6 thanh: Sắc, hỏi, ngã, huyền, nặng và thanh ngang. Mỗi thanh sẽ có cách đọc khác nhau cũng như có nhiệm vụ, chức năng riêng biệt. Trong phần thanh điệu thì lỗi ngọng chủ yếu là dấu ngã ngọng thành dấu sắc, dấu hỏi ngọng thành dấu nặng.

3.1. Biện pháp sửa lỗi phát âm dấu ngã

Dấu ngã là dấu thuộc âm vực cao và là dấu của hai thanh ghép lại đó là thanh nặng và thanh sắc. Đa số học sinh bị ngọng thành sắc vì đi chưa đủ hết độ dài âm thanh, đọc thiếu một dấu thanh (dấu nặng).

Tôi đã hướng dẫn học sinh bằng phương pháp tách âm

Dấu ngã	=	Dấu nặng	+	Dấu sắc
----------------	----------	-----------------	----------	----------------

Tôi đã hướng dẫn học sinh đọc đúng theo các trường hợp dưới đây.

Trường hợp 1: Dạng bài có âm tiết mở mà âm cuối là nguyên âm đơn

Cách sửa: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh nặng. Âm tiết thứ 2 là nguyên âm của âm tiết nhưng mang thanh sắc. Lưu ý học sinh đọc nhanh dần cho đến khi đúng.

VD: ĐỒ = ĐỘ + Ồ NGÃ = NGA + Á MŨ = MỤ + Ứ

Trường hợp 2: Dạng bài có âm tiết mở mà âm cuối là nguyên âm đôi (ia/ ua/ ura)

Cách sửa: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh nặng. Âm tiết thứ 2 là nguyên âm /ơ/ nhưng mang thanh sắc /ớ/

VD: ĐĨA = ĐỊA + Ớ SỮA = SỰA + Ớ ĐỮA = ĐỰA + Ớ

Trường hợp 3: Dạng bài có âm tiết nửa mở

Âm tiết khép bằng nguyên âm ngắn: /i/ hoặc /u/ như ai, oi, ôi, ơi, ui, ưi, uơi, uôi, oai, oay, ay, ây, uy, ao, eo, au, âu, êu, iu, uru)

Cách sửa: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh nặng. Âm tiết thứ 2 là nguyên âm /i/ hoặc /u/ nhưng mang thanh sắc /í/ hoặc /ú/ (*Chú ý khi đọc , đọc nhanh dần cho đến khi đúng*)

Cụ thể như sau:

+ Các từ được ghép lại từ các âm ai, oi, ôi, ơi, ui, ưi, uôi, oai, oay, ay, ây, uy thì sẽ đọc âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang dấu nặng. Âm tiết thứ hai thì là âm /i/.

VD: LÔI = LÔI + Í BÃI = BAI + Í LŨY = LUY + Í

+ Các từ được ghép lại từ các âm ao, eo, âu, êu, iu thì sẽ đọc âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang dấu nặng. Âm tiết thứ hai thì là âm /ú/

VD: LÃO = LAO + Ú ĐẼO = ĐEO + Ú MẪU = MẬU + Ú

Trường hợp 4: Dạng bài có âm tiết nửa khép - Âm tiết khép bằng phụ âm mũi: /m/, /n/, /nh/, /ng/)

Cách sửa: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh nặng. Âm tiết thứ 2 là nguyên âm /u/ nhưng mang thanh sắc /ư/ (*Chú ý khi đọc , đọc nhanh dần cho đến khi đúng*)

VD: LẪM = LẬM + Ứ' NHỮNG = NHỰNG + Ứ'
MẪN = MẶN + Ứ' MẪNH = MẶNH + Ứ'

3.2. Biện pháp sửa lỗi phát âm dấu hỏi

Dấu hỏi là dấu thuộc âm vực thấp và là dấu của hai thanh ghép lại đó là thanh huyền và thanh nặng. Đa số học sinh bị ngọng thành dấu nặng , đọc thiếu một dấu thanh (huyền).

Tôi đã hướng dẫn học sinh bằng phương pháp tách âm

Dấu hỏi	=	Dấu huyền	+	Dấu nặng
----------------	---	------------------	---	-----------------

Tôi hướng dẫn học sinh đọc đúng theo 4 trường hợp dưới đây.

Trường hợp 1: Dạng bài có âm tiết mở mà âm cuối là nguyên âm đơn

Cách sửa: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh huyền. Âm tiết thứ 2 là nguyên âm của âm tiết nhưng mang thanh nặng (*Chú ý khi đọc , đọc nhanh dần cho đến khi đúng*)

VD: ĐỎ = ĐỒ + Ồ NGẢ = NGÀ + Ạ MỦ = MỪ + Ự

Trường hợp 2: Dạng bài có âm tiết mở mà âm cuối là nguyên âm đôi ia/ ua/ ư
Cách sửa: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh huyền. Âm tiết thứ 2 là nguyên âm /ơ/ nhưng mang thanh nặng /ợ/ (*Chú ý khi đọc , đọc nhanh dần cho đến khi đúng*)

VD: ĐĨA = ĐÌA + Ợ SỬA = SỪA + Ợ CỬA = CỪA + Ợ

Trường hợp 3: Dạng bài có âm tiết nửa mở (Âm tiết khép bằng nguyên âm ngắn: /i/ hoặc /u/ như ai, oi, ôi, ời, ui, uri, ươi, uôi, oai, oay, ay, ây, uy, ao, eo, au, âu, êu, iu, uư)

Cách sửa: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh huyền. Âm tiết thứ 2 là nguyên âm /i/ hoặc /u/ nhưng mang thanh nặng /i/ hoặc /u/ (Chú ý khi đọc, đọc nhanh dần cho đến khi đúng)

+ Các từ được khép lại từ các âm ai, oi, ôi, ời, ui, uri, ươi, uôi, oai, oay, ay, ây, uy thì sẽ đọc âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang dấu huyền. Âm tiết thứ hai thì là âm /i/.

VD: MÀI = MÀI + I CỎI = CỎI + I CHẤY = CHÀY + I

+ Các từ được khép lại từ các âm ao, eo, au, âu, êu, iu, uư thì sẽ đọc âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang dấu huyền. Âm tiết thứ hai thì là âm /ú/

VD: BẢO = BẢO + U DÈO = DÈO + U LẦU = LẦU + U

Trường hợp 4: Dạng bài có âm tiết khép bằng phụ âm mũi: /m/, /n/, /nh/, /ng/

Cách sửa: Âm tiết đầu là tất cả các âm vị của âm tiết chuẩn nhưng mang thanh huyền. Âm tiết thứ 2 là nguyên âm /u/ nhưng mang thanh sắc /ư/ (Chú ý khi đọc, đọc nhanh dần cho đến khi đúng)

VD: CÔNG = CÔNG + U CẢNH = CẢNH + U CẨM = CẨM + U

Để chỉnh giọng dấu ngã và dấu hỏi thành công tôi luôn thực hành theo các bước sau:

Bước 1: Tôi phân tích cách phát âm và phát âm mẫu cho học sinh nghe. Khi trẻ chưa nói được thì cho trẻ nói rõ âm tiết của từng âm. Sau đó ghép lại và cho trẻ nói nhanh dần cho đến khi trẻ hiểu quy tắc và nói đúng từ.

Bước 2: Tôi luyện cho trẻ đọc từ và cụm từ, câu ngắn

Bước 3: Cho trẻ tự đọc từ/ cụm từ trong tranh

Bước 4: Cho trẻ đọc thơ hay các câu truyện ngắn có chứa từ có dấu ngã/ dấu hỏi.

Bước 5: Trò chuyện trong hội thoại thông thường. Chú ý đặt tình huống để trẻ sử dụng các từ có dấu ngã/ dấu hỏi

Bằng cách hướng dẫn (như một vài ví dụ nêu trên) học sinh có thể dễ dàng phát âm và đạt hiệu quả cao.

4. Biện pháp 4: Khuyến khích học sinh rèn tính kiên trì phát hiện và điều chỉnh lẫn nhau, rèn mọi lúc mọi nơi (Minh chứng biện pháp 4)

Khi có được lòng kiên trì, học sinh sẽ vượt qua những khó khăn để đạt được tới cái đích cao nhất. Rèn cho học sinh có tính kiên trì là nhiệm vụ quan trọng. Mà bản thân người giáo viên cũng phải rất kiên trì để hình thành tính cách đó cho học sinh. Trong dạy phát âm cho học sinh khi các em phát âm chưa đúng, đều phải điều chỉnh nhiều lần. Nếu vẫn chưa đạt yêu cầu các em sẽ dễ nản, không muốn luyện tập nữa. Khi đó giáo viên cần kiên trì hướng dẫn, làm mẫu, yêu cầu học sinh phát âm nhiều lần, thường xuyên động viên khích lệ học sinh bằng những lời khen. Khi được động viên khích lệ học sinh không nản lòng vì nghĩ rằng mình sẽ làm được, sắp làm được, bạn làm được thì mình cũng sẽ làm được, từ đó học sinh quyết tâm hơn. Trong số những học sinh phát âm sai, có một phần nhỏ do học sinh không muốn rèn luyện mình nên chỉ phát âm một cách nhanh chóng, đại khái cho xong, dần dần thành quen nên phát âm không đúng. Với những đối tượng này, giáo viên phải thật nghiêm khắc, khen, phê bình đúng mực để các em thấy mình có khả năng học tập rất tốt, mình cần phải thể hiện hết khả năng của mình.

Môn Tiếng Việt 1 phương châm là “thầy thiết kế - trò thi công”. Trong quá trình rèn kỹ năng phát âm cho học sinh giáo viên luôn đặc biệt quan tâm đến mối quan hệ tương tác giữa học sinh với học sinh. Hoạt động dạy – học luôn luôn được thực hiện trong mối quan hệ tương tác: Giáo viên với học sinh, học sinh với giáo viên, học sinh với học sinh. Nếu thiếu sự tương tác giữa học sinh với học sinh thì tiết học sẽ trở nên đơn điệu, không phát huy được tính tích cực, chủ động của học sinh, đồng thời bầu không khí lớp học sẽ thiếu sự nhẹ nhàng, tự nhiên, người giáo viên cũng không thể hiện rõ được vai trò là người chỉ dẫn để giúp các em tự tìm tòi, lĩnh hội kiến thức. Trong mỗi tiết học giáo viên cần chú trọng việc rèn cho các em kỹ năng nghe – nhận xét – sửa lỗi của bạn và tự sửa sai cho mình. Nếu sử dụng các kỹ năng ấy thường xuyên trong các tiết học thì sẽ trở thành thói quen, tạo nề nếp học tập tốt cho các em. Qua quá trình nghe để nhận xét, sửa sai giúp bạn, sẽ giúp học sinh tự điều chỉnh, sửa sai cho mình. Đồng thời còn rèn luyện cho các em tác phong mạnh dạn tự tin trong góp ý, trao đổi, trình bày ý kiến, góp phần hình thành nhân cách.

Với tinh thần dạy học Tiếng Việt 1 “dạy đâu chắc đấy”, “gặp đâu, dạy đấy”, để học sinh phát âm chuẩn, giáo viên không chỉ hướng dẫn sửa sai cho các em trong bài học đó, mà khi nào gặp các tiếng, có chứa các âm, vần các em đọc chưa đúng giáo viên cũng uốn nắn, sửa sai cho các em. Ngoài ra luôn cần theo dõi, uốn nắn cho các em cả trong tiết học khác, trong giờ chơi, trong hoạt động tập thể,... Vì những lúc vui chơi là lúc các em sử dụng lời nói một cách tự nhiên

nhất. Giáo viên cần chú ý quan sát để phát hiện những lỗi phát âm của các em và kịp thời sửa chữa, đồng thời tạo cho học sinh thói quen phát âm chuẩn dù ở bất cứ nơi đâu.

5. Biện pháp 5: Tích cực kết hợp với đồng nghiệp, phụ huynh học sinh cùng hỗ trợ, giúp đỡ học sinh phát âm đúng chuẩn, động viên khích lệ, tạo hứng thú học tập cho học sinh. (Minh chứng biện pháp 5)

Được sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường, tôi đã tích cực triển khai các chuyên đề chuyên môn về chữa ngọng cho học sinh nhằm mục đích muốn chia sẻ cùng đồng nghiệp về các biện pháp chữa lỗi phát âm cho không chỉ học sinh lớp 1 mà học sinh của tất cả các khối lớp nhằm nâng cao hiệu quả đọc đúng, đọc hay cho học sinh. Tôi cũng đã thống nhất với giáo viên bộ môn phát hiện ra học sinh phát âm sai để điều chỉnh mọi lúc, mọi nơi.

Vào năm học mới khi phát hiện trong học sinh có em phát âm không chuẩn tôi đã gặp trực tiếp phụ huynh bàn bạc để có kế hoạch cụ thể: Tôi đã nêu cách đọc từng âm mà học sinh phát âm chưa chính xác cho phụ huynh nắm bắt được để có biện pháp rèn thêm cho các em ở nhà, động viên với phụ huynh nên trò chuyện với trẻ nhiều để phát hiện lỗi, nhắc nhở cách phát âm cho trẻ, phụ huynh nên chú ý tới lời nói, cách phát âm của mọi người trong gia đình; động viên phụ huynh nên mua những truyện tranh có nhiều lời đối thoại để đọc cho học sinh nghe; mua những băng đĩa ca nhạc thiếu nhi để các em hát theo, như vậy vừa luyện cách phát âm vừa luyện cho các em làm quen với ca múa để các em mạnh dạn hơn. Như vậy việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường đều tạo môi trường phát âm chuẩn mực giúp các em quen dần một cách tự nhiên.

IV. KẾT QUẢ

Qua nghiên cứu và áp dụng biện pháp điều chỉnh lỗi phát âm cho học sinh lớp 1E tôi nhận thấy số lượng học sinh trong lớp phát âm chuẩn tăng lên rõ rệt chiếm tỷ lệ cao so với đầu năm, học sinh học tập sôi nổi, hào hứng, tự tin khi phát âm, chú ý hơn trong việc phát âm và luyện sửa lỗi. Các em học tập hăng say, tham gia các hoạt động tích cực chủ động cả trong giờ luyện nói hay trong giờ viết chính tả các em viết đúng, tâm trạng các em phấn khởi hẳn lên. Nhờ vậy chất lượng học tập có chuyển biến rõ rệt. Cụ thể trước khi áp dụng và sau khi áp dụng đề tài tôi thu được kết quả sửa lỗi phát âm như sau:

Số lớp 30 hs	Ngọng nguyên âm		Ngọng phụ âm		Ngọng vần		Ngọng dấu thanh	
	Số lượng	%	SL	%	SL	%	SL	%
Trước khi áp dụng	2	6,6	10	33,3	14	46,6	8	26,6

Sau khi áp dụng	0	100%	1	3,3	2	6,6	1	3,3
-----------------	---	------	---	-----	---	-----	---	-----

Theo đó kết quả của môn Tiếng việt cũng có sự thay đổi rõ rệt.

Kết quả so sánh trước và sau khi áp dụng sáng kiến:

(Lớp 1E Trường Tiểu học Tân Hồng)

Sĩ số lớp 30 hs	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	Số lượng	%	SL	%	SL	%
Trước khi áp dụng	15	50	14	46,7	1	3,33
Sau khi áp dụng	23	76,7	7	23,3	0	0

Với kết quả này tôi không chỉ áp dụng cho học sinh lớp 1E mà còn giúp các giáo viên trong toàn trường có thể áp dụng vào việc giảng dạy môn Tiếng việt ở tất cả các khối lớp. Rất nhiều học sinh của trường đã được tôi hỗ trợ, giúp đỡ sửa lỗi phát âm, chỉnh ngọng thành công. Các em và gia đình rất vui mừng, phấn khởi khi sửa được lỗi phát âm rất khó hoặc bị ngọng trong thời gian dài được chỉnh thành công. Điều đó giúp các con rất tự tin, mạnh dạn trong học tập và giao tiếp. Đồng thời kỹ năng đọc đúng, đọc hay, nói lưu loát được nâng cao chữ viết đúng chính tả, sạch sẽ, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc hơn. Việc rèn học sinh phát âm đúng đã thúc đẩy mạnh hứng thú học phân môn Tiếng việt nói riêng và các môn học khác nói chung. Từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục, học sinh luôn phát huy được sự độc lập, tự chủ sáng tạo trong học tập.

Trong thời gian thực hiện tôi được sự ủng hộ nhiệt tình của Ban giám hiệu nhà trường và của các đồng nghiệp. Qua chuyên đề, chuyên môn mà tôi chia sẻ về phương pháp chữa ngọng cho học sinh đã giúp các giáo viên trong trường hứng thú, chú trọng áp dụng phương pháp rèn phát âm chuẩn cho học sinh lớp mình.

C. KẾT LUẬN

I. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Qua quá trình thực hiện đề tài này, tôi cũng mạnh dạn đưa ra một số bài học kinh nghiệm sau: Để dạy phân môn Tập đọc có hiệu quả cao cụ thể là việc sửa lỗi phát âm đạt kết quả tốt, theo tôi mỗi giáo viên cần đảm bảo các yêu cầu sau đây:

1. Về kĩ năng của giáo viên:

Để đạt được kết quả trên người giáo viên phải luôn qua tâm, tận tình với học sinh. Không những thế cần kết hợp với nhà trường, gia đình động viên các em, làm cho các em chăm chỉ tự tin và có hứng thú học tập.

Biết làm mẫu bởi ta đã thống nhất với nhau rằng giáo viên không được quyền yêu cầu học sinh làm cái gì mà chính mình cũng không làm được. Muốn học sinh đọc tốt trước hết giáo viên phải đọc tốt.

Phải biết cách quan sát cách đọc của học sinh, biết nghe học sinh đọc nghĩa là có khả năng nhanh chóng nhận ra được những gì học sinh đọc đúng mẫu đồng thời nhanh chóng nhận ra học sinh phát âm chưa đúng.

Biết tái hiện lời đọc của học sinh trong thế đối chiếu với lời đọc mẫu. Giáo viên phải tạo điều kiện cho các em tự quan sát lời đọc của mình một cách khách quan. Muốn thế, thầy cô giáo phải có khả năng thay thế một cái máy ghi âm; ghi và phát lại lời đọc của học sinh với một thái độ chân thành; một mong mỏi tha thiết "cô muốn giúp các em đọc được đúng, đọc hay hơn".

Biết phối hợp nhịp nhàng lời mô tả giọng đọc và làm mẫu. Nghĩa là có sự hài hòa giữa những lời yêu cầu, chỉ dẫn về cách phát âm, cách đọc và khả năng biểu diễn những yêu cầu, chỉ dẫn này bằng giọng đọc mẫu của giáo viên.

2. Về phương pháp luyện tập

- Các mục tiêu luyện tập phải rõ ràng tường minh, trực quan.
- Cường độ luyện tập phải cao, nghĩa là về nguyên tắc, luyện càng nhiều càng tốt.
- Phải lựa chọn ngữ điệu (từ ngữ, câu, đoạn) để luyện đọc sao cho tiết kiệm thời gian luyện tập.
- Trong khi luyện tập cần phối hợp đồng bộ tối đa các biện pháp luyện đọc.

II. KHUYẾN NGHỊ

Để nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và việc rèn phát âm cho học sinh nói riêng thì cần phải phối hợp tốt giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

1. Đối với gia đình

- Phải thường xuyên quan tâm, chăm sóc các em cả về trí tuệ lẫn thể chất. Hằng ngày, nên bốt chút thời gian kèm cặp các em học tập, chú ý hướng dẫn các con phát âm đúng chuẩn.

- Động viên con em kịp thời đúng lúc khi con có sự tiến bộ trong học tập. Từ đó giúp các em thích học hơn và có ý thức phấn đấu hơn nữa.

2. Đối với địa phương

- Thường xuyên quan tâm tới gia đình có hoàn cảnh khó khăn tạo điều kiện cho các em được đến trường học hành đầy đủ.

- Hàng tháng có các buổi sinh hoạt dành cho thiếu nhi, tổ chức các hội thi "Đọc hay, viết đẹp" ngay ở trong thôn xóm mình.

Với sự học hỏi, nghiên cứu phân đầu nỗ lực của bản thân kết hợp với sự hướng dẫn nhiệt tình và sự động viên kịp thời của ban giám hiệu Trường Tiểu học Tân Hồng, tôi đã có những thành công đáng kể trong việc chữa lỗi phát âm cho học sinh tiểu học, đặc biệt là lớp do tôi phụ trách. Đồng thời cũng muốn giới thiệu một số kinh nghiệm trong việc rèn phát âm chuẩn cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng rèn phát âm chuẩn cho học sinh. Từ đó, thúc đẩy phong trào "Đọc đúng, đọc hay" của trường.

Đây là đề tài mới, chắc chắn còn nhiều thiếu sót, tôi rất mong sự đóng góp ý kiến của các đồng nghiệp và cấp trên để hoàn thiện hơn.

Tôi xin cam đoan các nội dung trong đề tài “Một số biện pháp sửa lỗi phát âm nhằm nâng cao kỹ năng đọc đúng, đọc hay cho học sinh lớp 1” là trung thực, có kế thừa, chọn lọc của các nhà nghiên cứu giáo dục, đồng nghiệp và thực tiễn kinh nghiệm dạy và học của cá nhân. Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực, khoa học của đề tài.

Tân Hồng, ngày 02 tháng 5 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Người viết

(ký tên, đóng dấu)

Tô Thị Thanh Huyền

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách giáo khoa Tiếng Việt 1 (Cánh Diều) – Nguyễn Minh Thuyết (chủ biên) – NXB ĐHSP TP Hồ Chí Minh
2. Sách giáo viên Tiếng Việt 1 (Cánh Diều) – Nguyễn Minh Thuyết (chủ biên) – NXB ĐHSP TP Hồ Chí Minh
3. Tiếng việt thực hành – Nguyễn Minh Thuyết (Chủ biên) – NXB ĐH Quốc gia Hà Nội.
4. Phục hồi chức năng nói ngọng, nói lắp, thất ngôn - Biên soạn TS. Nguyễn Thị Xuyên Thứ trưởng Bộ Y tế TS. Trần Quý Tường Cục Quản lý khám chữa bệnh - Bộ Y tế
5. Cẩm nang chữa nói ngọng – Nguyễn Thị Thanh Mai – MC, Giảng viên ĐH Văn hóa nghệ thuật Trung ương. – NXB Thanh niên.
- 6 . Tham khảo các nguồn trên Internet: Youtube, Violet.